DANH SÁCH
KẾT QUẢ THI VÒNG 1 KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số 2793/TB-HĐTDCC ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng tuyển dụng công chức Bộ VHTTDL năm 2024)

Ký bởi: Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch
Cơ quan: Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch

ĐƠN VỊ: VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ

Số TT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Đối tượng ưu tiên	Vị trí đăng ký tuyển dụng	Lĩnh vực thi chuyên môn nghiệp vụ (Vòng 2)	Điểm thi môn		Ghi chú
		Họ và đệm	Tên	Nam	Nữ					Kiến thức chung	Ngoại ngữ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
I	**Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy (03 chỉ tiêu)**											
1	**014**	Nguyễn Hoàng Tuấn	**Anh**	02/8/1996		Nam Định		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	47/60	17/30	Đạt
2	**025**	Trần Đức	**Anh**	31/8/1998		Vĩnh Phúc		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	43/60	24/30	Đạt
3	**026**	Trần Quang	**Anh**	05/5/1999		Phú Thọ		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	32/60	23/30	Đạt
4	**041**	Đậu Lan	**Chinh**		27/3/2002	Thái Bình		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	38/60	26/30	Đạt
5	**043**	Dương Hoàng	**Chung**		28/02/1987	Thái Nguyên	Con đẻ người nhiễm chất độc hóa học	Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	45/60	20/30	Đạt

6	**044**	Nguyễn Xuân	**Công**	30/4/1991		Hà Nội		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	44/60	10/30	Không đạt
7	**046**	Nguyễn Tuấn	**Cương**	18/01/1997		Hải Dương		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	36/60	09/30	Không đạt
8	**058**	Hoàng	**Dũng**	29/5/1999		Hải Phòng		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	46/60	16/30	Đạt
9	**048**	Lại Hữu	**Đăng**	06/10/2000		Vĩnh Phúc		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	37/60	29/30	Đạt
10	**069**	Mai	**Giang**	26/5/1995		Quảng Nam		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	42/60	09/30	Không đạt
11	**086**	Vũ Thị Mai	**Hạnh**		02/11/1988	Hà Nội		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	44/60	Miễn	Đạt
12	**085**	Chu Thị	**Hạnh**		20/9/2000	Bắc Ninh		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	39/60	21/30	Đạt
13	**098**	Nguyễn Văn	**Hoan**	03/01/2000		Hà Nội		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	49/60	13/30	Không đạt
14	**111**	Trương Hoài Thu	**Hương**		21/10/1996	Thanh Hóa		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	37/60	16/30	Đạt
15	**114**	Phạm Minh Tâm	**Hữu**	15/10/2001		Hà Nam		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	42/60	24/30	Đạt
16	**120**	Hoàng Ngọc	**Khải**	31/8/1978		Hà Nội		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	45/60	22/30	Đạt

17	**147**	Nguyễn Trần Khánh	**Linh**		07/01/2001	Hà Tĩnh		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	42/60	24/30	Đạt
18	**155**	Nguyễn Khánh	**Ly**		14/4/2001	Hà Nam		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	29/60	-	Không đạt
19	**157**	Phạm Thị Hải	**Ly**		17/01/2000	Hà Nội		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	41/60	18/30	Đạt
20	**158**	Trần Thảo	**Ly**		11/10/2001	Hà Nam		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	46/60	24/30	Đạt
21	**179**	Đồng Kim	**Ngân**		12/5/2001	Tuyên Quang	Dân tộc Tày	Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	-	-	Bỏ thi
22	**178**	Đỗ Thị Kim	**Ngân**		29/9/1997	Bắc Giang		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	38/60	20/30	Đạt
23	**193**	Trương Nguyễn Uyển	**Nhi**		08/12/2001	Quảng Bình		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	45/60	20/30	Đạt
24	**195**	Lê Nguyễn Hoàng	**Phan**	19/9/1999		Bình Định		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	31/60	21/30	Đạt
25	**205**	Nguyễn Thị Bích	**Phương**		25/10/1995	Hà Nội		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	49/60	24/30	Đạt
26	**211**	Lê Đình	**Quang**	04/5/2000		Thanh Hóa		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	38/60	22/30	Đạt
27	**214**	Đồng Thị Mỹ	**Quỳnh**		20/12/1998	Thừa Thiên Huế		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	52/60	18/30	Đạt

28	**219**	Nguyễn Như	**Sơn**	24/3/1995		Thanh Hóa		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	54/60	Miễn	Đạt
29	**223**	Nguyễn Quang	**Thắng**	30/9/2001		Quảng Ngãi		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	42/60	20/30	Đạt
30	**225**	Ngô Thị Phương	**Thảo**		13/7/1998	Hà Nội		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	40/60	26/30	Đạt
31	**228**	Vũ Phương	**Thảo**		27/11/1994	Vĩnh Phúc		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	39/60	28/30	Đạt
32	**233**	Đặng Chí	**Thọ**	28/7/1983		Thanh Hóa		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	36/60	Miễn	Đạt
33	**236**	Nguyễn Thị Hồng	**Thu**		02/01/1997	Phú Thọ		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	40/60	25/30	Đạt
34	**239**	Nguyễn Khắc Anh	**Thư**		26/12/2000	Thái Bình		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	52/60	23/30	Đạt
35	**241**	Ngô Thị	**Thương**		27/11/1997	Cao Bằng	Dân tộc Tày	Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	37/60	10/30	Không đạt
36	**265**	Vũ Thị Huyền	**Trang**		15/9/1995	Hải Dương		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	48/60	Miễn	Đạt
37	**271**	Phùng Đức	**Trung**	12/4/1999		Hưng Yên		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	40/60	24/30	Đạt
38	**283**	Lê Công	**Vinh**	11/5/1983		Thanh Hóa		Chuyên viên thực hiện công tác tổ chức bộ máy, Phòng Tổ chức bộ máy	Lĩnh vực tổ chức bộ máy	35/60	11/30	Không đạt

II	**Chuyên viên thực hiện công tác chế độ chính sách, Phòng Chế độ chính sách (02 chỉ tiêu)**											
1	**001**	Bùi Thế	**An**	24/12/2001		Hải Dương		Chuyên viên thực hiện công tác chế độ chính sách, Phòng Chế độ chính sách	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	34/60	21/30	Đạt
2	**072**	Nguyễn Tống Trường	**Giang**	29/01/2001		Thái Bình		Chuyên viên thực hiện công tác chế độ chính sách, Phòng Chế độ chính sách	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	37/60	16/30	Đạt
3	**122**	Nguyễn Thị Ngọc	**Khánh**		10/6/2002	Hà Tĩnh		Chuyên viên thực hiện công tác chế độ chính sách, Phòng Chế độ chính sách	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	42/60	27/30	Đạt
4	**123**	Phạm Quốc	**Khánh**	01/9/1997		Quảng Ninh		Chuyên viên thực hiện công tác chế độ chính sách, Phòng Chế độ chính sách	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	36/60	16/30	Đạt
5	**137**	Đoàn Thị Mỹ	**Linh**		13/12/2001	Hà Tĩnh		Chuyên viên thực hiện công tác chế độ chính sách, Phòng Chế độ chính sách	Lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực	41/60	30/30	Đạt